

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HTN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/4/2022.

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Hoài Tân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Phương;

2. Ông Dương Hồng Vinh;

**- Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Ngọc Hiếu

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ry - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 284/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Lê Thị Kim Ph - sinh năm 1990 (có mặt)**

- *Bị đơn:* **Ông Lê Hồng Ph - sinh năm 1989 (vắng mặt)**

Cùng địa chỉ: tổ 6, thôn DB, xã HK, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị Kim Ph trình bày:** bà và ông Ph quen biết yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HK, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào ngày 31/12/2010. Sau khi kết hôn bà và ông Ph sống hạnh phúc trong thời gian đầu, đến đầu năm 2015, thì bà và ông Ph bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bà có sự khác biệt về tính cách, quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, có lúc xô xát đánh nhau. Sau đó, vợ chồng có hàn gắn tình cảm chung sống với nhau, nhưng không còn hạnh phúc, vợ chồng cố gắng hàn gắn vì con. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, chồng bà thường

xuyên tạt tập bạn bè nhậu nhẹt, không lo làm ăn, chăm sóc gia đình tôi có khuyên nhủ thì chồng bà khó chịu chửi bới, đánh đập vợ con. Do vậy, cuộc sống hôn nhân không thể nào hàn gắn được nên bà và chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2021 đến nay, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm chăm sóc ai, không ai có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng.

**Về con chung:** bà và ông Ph có 02 con chung tên Lê Minh Tr (sinh ngày 27/03/2011) và Lê Ngọc Tr (sinh ngày 22/03/2014) hiện nay, cháu Tr đang ở với chồng tôi là ông Ph, còn cháu Tr đang ở với bà Ph. Nguyên vọng của bà sau khi ly hôn sẽ giao cháu Lê Minh Tr cho ông Lê Hồng Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu Lê Ngọc Tr sẽ do bà tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung:** tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Quá trình giải quyết vụ án (công khai chứng cứ, hòa giải) bị đơn là ông Lê Hồng Ph không đến Tòa án để trình bày mặc dù đã được tổng đạt và triệu tập hợp lệ nhiều lần do vậy không tiến hành hòa giải được.**

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 27/4/2022 bị đơn Lê Hồng Ph có trình bày ý kiến như sau:

Ông và bà Ph quen biết yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2010 tại UBND xã HK, huyện HTN. Sau khi kết hôn hai vợ chồng ở nhà ba mẹ của ông đến khi vợ ông sinh con đầu thì hai vợ chồng chuyển ra riêng sống tại thôn DB, xã HK. Từ khi cưới nhau đến khi vợ ông tự ý bỏ nhà đi vợ chồng ông không có xảy ra bất cứ mâu thuẫn gì. Từ khoảng giữa năm 2021 dịch bệnh bùng phát, xã HK trở thành vùng đỏ, vợ ông thấy vậy nên chuyển về nhà ba mẹ đẻ ở một thời gian để tiện cho việc đi làm, từ đó vợ ông không chịu về nhà sống chung với ông nữa. Ông có đến nhà ba mẹ vợ với mục đích khuyên nhủ vợ quay về nhưng khi lên thì nhà vợ không mở cửa. Thấy vậy, ông quyết định không lên nữa, từ đó đến nay vợ chồng ông ly thân mạnh ai nấy sống không ai quan tâm chăm sóc ai, không ai có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay bà Lê Thị Kim Ph nộp đơn xin ly hôn thì ông đồng ý do vợ chồng ông hiện nay không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng.

**Về con chung:** Ông và bà Ph có 02 con chung tên Lê Minh Tr (sinh ngày 27/03/2011) và Lê Ngọc Tr (sinh ngày 22/03/2014) hiện nay, cháu Tr đang ở với ông (Lê Hồng Ph), còn cháu Tr đang ở với bà Ph. Nguyên vọng của ông sau khi ly hôn sẽ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Lê Minh Tr; còn cháu Lê Ngọc Tr sẽ do bà (Lê Thị Kim Ph) tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung:** tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lê Hồng Ph cũng đề nghị xin được xét xử vắng mặt vì ngày 29/4/2022 ông bận công việc không thể tham gia phiên tòa được.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu ý kiến:*

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Các đương sự thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

*Về nội dung vụ án:*

Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ph, cho bà được ly hôn với ông Lê Hồng Ph.

Về con chung: Giao cháu Lê Minh Tr (sinh ngày 27/03/2011) cho ông Lê Hồng Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Ngọc Tr (sinh ngày 22/03/2014) cho bà Lê Thị Kim Ph chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ph nộp đơn xin ly hôn với ông Lê Hồng Ph (Cư trú tại: tổ 6, thôn DB, xã HK, huyện HTN, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: bị đơn là ông Lê Hồng Ph đã có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] về quan hệ hôn nhân: Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; hai bên đều thừa nhận giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã không còn chung sống, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hơn thế nữa Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần triệu tập và tiến hành mở các phiên hòa giải nhưng ông Phong đều vắng mặt, cho thấy ông Ph cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà Ph. Tại biên bản lấy lời khai ngày 27/4/2022 ông Ph đã có ý kiến rằng giữa hai bên

không còn tình cảm với nhau, không ai có ý định hàn gắn, ông đồng ý ly hôn với bà Lê Thị Kim Ph.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Lê Thị Kim Ph và ông Lê Hồng Ph đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ph.

[3.2] Về con chung: Giao cháu Lê Minh Tr (sinh ngày 27/03/2011) cho ông Lê Hồng Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Ngọc Tr (sinh ngày 22/03/2014) cho bà Lê Thị Kim Ph chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3] Về tài sản và nghĩa vụ chung: không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị Kim Ph tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

**1. Về hôn nhân:** chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Kim Ph, bà Lê Thị Kim Ph được ly hôn với ông Lê Hồng Ph.

**2. Về con chung:** Giao cháu Lê Minh Tr (sinh ngày 27/03/2011) cho ông Lê Hồng Ph tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Lê Ngọc Tr (sinh ngày 22/03/2014) cho bà Lê Thị Kim Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Ph và bà Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Ph và ông Ph không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

**4. Về án phí:** Bà Lê Thị Kim Ph tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000311 ngày 26/10/2021 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Lê Thị Kim Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/4/2022). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoài Tân**